

Số: 289/TM-CTTĐT

Nghệ An, ngày 31 tháng 12 năm 2025

## THƯ MỜI BÁO GIÁ

**Thuê dịch vụ CNTT: Hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh Nghệ An giai đoạn 2026-2030**

Kính gửi: Các Quý nhà thầu.

Thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo TW về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Kế hoạch số 01-KH-/BCĐ ngày 28/6/2025 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và đề án 06 tỉnh Nghệ An; Công văn số 13058/UBND-TH ngày 25/11/2025 của UBND tỉnh Nghệ An về việc điều chỉnh chủ trương thuê dịch vụ Công nghệ thông tin và Công văn số 14619/UBND-KT ngày 27/12/2025 của UBND tỉnh Nghệ An về việc triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thứ 35, Cổng Thông tin điện tử Nghệ An đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để lựa chọn đơn vị thực hiện: Thuê dịch vụ CNTT: Hệ thống Cổng thông tin điện tử Tỉnh Nghệ An giai đoạn 2026-2030.

Vì vậy, Cổng Thông tin điện tử trân trọng mời Quý Đơn vị cung cấp báo giá thực hiện gói trên, cụ thể như sau:

### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Cổng Thông tin điện tử tỉnh Nghệ An.
- Địa chỉ: Số 03 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: trước 17h00 ngày 09/01/2026.
- Yêu cầu về báo giá: Báo giá chỉ được tính hợp lệ khi gửi đúng hạn và ghi đầy đủ thông tin trong danh mục kèm theo. Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí theo luật định.

### **II. Nội dung yêu cầu báo giá**

**1. Nội dung báo giá:** Thuê dịch vụ CNTT: Hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh Nghệ An: Hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh Nghệ An giai đoạn 2026-2030 với quy mô thực hiện bao gồm:

- + 01 hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh Nghệ An;
- + 25 Cổng thông tin điện tử thành phần của các Sở ban ngành, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh và 130 Cổng thông tin điện tử của UBND cấp

xã tích hợp trên hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh Nghệ An theo kiến trúc chính quyền điện tử, chương trình chuyển đổi số cấp tỉnh.

Nội dung thuê bao gồm: hệ thống phần mềm, quản trị vận hành, bảo trì hệ thống; hạ tầng lưu trữ; đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ; cung cấp dịch vụ Chứng thư số công cộng quốc tế SSL cho toàn bộ tên miền Hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh Nghệ An.

+ Chuyển đổi cơ sở dữ liệu từ hệ thống cũ sang hệ thống mới: 348.755 tin bài - dung lượng 556GB từ hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh và Cổng thông tin điện tử các sở ban ngành, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, UBND cấp xã hiện đang sử dụng từ hệ thống cũ (Hệ thống được phát triển trên nền tảng .NET Framework 4.8 sử dụng dịch vụ web IIS, Hệ thống quản trị CSDL là SQL Server 2016, hệ điều hành Window Server 2019) chuyển đổi cơ sở dữ liệu sang hệ thống Cổng thông tin điện tử thuê mới.

+ Đào tạo, chuyển giao cho toàn bộ cán bộ được cấp tài khoản truy cập hệ thống: Đào tạo cho cán bộ quản lý, biên tập cổng thông tin của tỉnh và cổng thông tin điện tử thành phần: 380 người, gồm Cổng thông tin điện tử của tỉnh: 10 người; 25 cổng thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, đoàn thể - chính trị cấp tỉnh và 130 Cổng thông tin điện tử của các xã: mỗi đơn vị tối thiểu 2 người.

Thời gian cung cấp: 05 năm.

**2. Yêu cầu dịch vụ:** Thực hiện đầy đủ các hạng mục chi tiết dịch vụ trong báo giá và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu đề ra (có danh mục chi tiết kèm theo).

Báo giá gửi trực tiếp về Cổng Thông tin điện tử tỉnh Nghệ An. Địa chỉ: Số 03, Đường Trường thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An.

Rất mong sự quan tâm của Quý đơn vị!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HS. ✓


  
**Lê Văn Tân**



**PHỤ LỤC**  
**THÔNG SỐ KỸ THUẬT, YÊU CẦU CHỨC NĂNG CỦA CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TỈNH NGHỆ AN**

(Kèm theo Thư mời số: **289/TM-CTTĐT** ngày 31/12/2025 của Công Thông tin điện tử Nghệ An)

**1. Khối lượng công việc:**

+ Thuê Hệ thống Công thông tin điện tử tỉnh Nghệ An giai đoạn 2026-2030: Hệ thống Công thông tin điện tử tỉnh Nghệ An với quy mô thực hiện bao gồm: 01 Công thông tin điện tử tỉnh Nghệ An; 25 Công thông tin điện tử thành phần tích hợp của các Sở ban ngành, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh; 130 Công thông tin điện tử UBND cấp xã tích hợp trên Công thông tin điện tử tỉnh Nghệ An theo kiến trúc chính quyền điện tử, chương trình chuyển đổi số cấp tỉnh và các tiêu chí xây dựng nông thông mới của UBND cấp xã.

Nội dung thuê bao gồm: hệ thống phần mềm, quản trị vận hành, bảo trì hệ thống; hạ tầng lưu trữ; đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ; cung cấp dịch vụ Chứng thư số công cộng quốc tế SSL cho toàn bộ tên miền Hệ thống Công thông tin điện tử tỉnh Nghệ An.

+ Chuyển đổi cơ sở dữ liệu từ hệ thống cũ sang hệ thống mới: 348.755 tin bài - dung lượng 556GB từ hệ thống Công thông tin điện tử tỉnh và Công thông tin điện tử các sở ban ngành, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, UBND cấp xã hiện đang sử dụng từ hệ thống cũ (Hệ thống được phát triển trên nền tảng .NET Framework 4.8 sử dụng dịch vụ web IIS , Hệ thống quản trị CSDL là SQL Server 2016, hệ điều hành Window Server 2019) chuyển đổi cơ sở dữ liệu sang hệ thống Công thông tin điện tử thuê mới.

+ Đào tạo, chuyên giao cho toàn bộ cán bộ được cấp tài khoản truy cập hệ thống: Đào tạo cho cán bộ quản lý, biên tập công thông tin của tỉnh và công thông tin điện tử thành phần: 380 người, gồm Công thông tin điện tử của tỉnh: 10 người; 25 công thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, đoàn thể - chính trị cấp tỉnh và 130 Công thông tin điện tử của các xã: mỗi đơn vị tối thiểu 2 người.

Thời gian cung cấp: 05 năm.

**2. Yêu cầu kỹ thuật, chức năng Hệ thống**

**3. 2.1. Yêu cầu Chức năng của hệ thống**

STT	Tên chức năng	Mô tả
<b>1. Phân hệ quản trị</b>		
<b>1.1 Chức năng quản trị trang thành phần</b>		
1.1.1	Chức năng tạo trang thành phần	Cho phép người sử dụng tạo các trang thông tin điện tử, quản lý các trang thông tin điện tử, cho phép quản

		trị các trang thành phần này theo nhu cầu và phân quyền cho từng cơ quan, đơn vị.
1.1.2	Khả năng tùy biến và cá nhân hóa	Hỗ trợ tùy chỉnh giao diện của các trang thành phần. Chức năng cho phép tùy chỉnh riêng biệt với từng trang thành phần theo nhu cầu của các cơ quan, đơn vị
1.1.3	Phân quyền người sử dụng	Hỗ trợ phân quyền người sử dụng theo từng chức năng hoặc nhóm chức năng, theo từng trang thành phần.
<b>1.2 Nhóm chức năng quản trị, cấu hình</b>		
1.2.1	Quản trị người sử dụng	Cho phép người sử dụng đăng ký tài khoản hoặc người quản trị cấp tài khoản cho người sử dụng. Lưu trữ các thông tin dưới dạng hồ sơ người sử dụng, cấp quyền sử dụng theo vai trò và báo cáo hoạt động của từng người sử dụng, cung cấp chức năng đăng nhập một lần (SSO) cho các hệ thống trực thuộc.
1.2.2	Cấu hình các thành phần của hệ thống	Cho phép người sử dụng có thể sửa đổi, cập nhật thông tin các nội dung cơ bản trên giao diện (Ví dụ: Hình ảnh, Logo, thông tin địa chỉ, số điện thoại, cơ quan quản lý...).
1.2.3	Quản lý danh sách mô-đun	Cho phép người sử dụng cài đặt, sửa, xóa các Mô-đun (Modules) chức năng. Hệ thống hỗ trợ việc tích hợp và quản trị các Mô-đun chức năng riêng biệt nhằm nâng cấp và mở rộng khả năng hiện có (extensions/ add-on...).
1.2.4	Quản lý Eventlog - Nhật ký theo dõi sự kiện	Hỗ trợ lưu trữ các sự kiện (event log) diễn ra trong toàn bộ hệ thống để phục vụ theo dõi, giám sát và có phương án giải quyết nhanh nhất khi hệ thống gặp sự cố.
1.2.5	Tương thích với thiết bị di động	Giao diện tương thích với các thiết bị di động, tự động co giãn hiển thị theo màn hình thiết bị.  Cho phép tự động phân biệt và nhận diện các thiết bị để hiển thị phù hợp.
1.2.6	Quản trị ngôn ngữ	Cho phép quản trị ngôn ngữ trên giao diện.
<b>1.3 Nhóm chức năng hệ thống</b>		
1.3.1	Quản trị mẫu giao diện	Hệ thống hỗ trợ xây dựng các mẫu giao diện sẵn có, bao gồm cấu trúc, bố cục, màu sắc, ... các mẫu giao diện được sử dụng để áp dụng vào các trang thành phần một cách nhanh chóng.
1.3.2	Sao lưu và phục hồi dữ liệu	Cung cấp công cụ cho thực hiện sao lưu định kỳ, sao lưu đột xuất và cho phép phục hồi dữ liệu theo phiên bản đã được lưu trữ khi cần thiết hoặc khi có sự cố xảy ra.

1.3.3	Quản lý danh mục dùng chung	<p>Cho phép tạo lập, quản lý các danh mục cho người sử dụng, ví dụ: danh mục loại văn bản, lĩnh vực, cơ quan, phòng ban, chức danh và các danh mục khác.</p> <p>Cho phép kết nối với hệ thống Danh mục dùng chung để quản lý các danh mục phổ biến.</p>
<b>2. Phân hệ tin tức</b>		
<b>2.1. Quản trị tin, bài viết</b>		
2.1.1	Quản trị Tin tức	<p>Hệ thống cho phép thực hiện một số hoạt động chính như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản trị chuyên mục: Tạo và quản trị các nhóm chuyên mục nội dung nhằm mục đích phân loại, tìm kiếm, chỉnh sửa;</li> <li>- Quản trị Biểu ngữ (Banner), Đầu trang, Chân trang: Cho phép người sử dụng tự chủ động thêm mới, cập nhật, sửa, xóa thông tin trên các thành phần này;</li> <li>- Quản trị thông tin phản hồi bài viết: Các bài viết hiển thị trên cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử cho phép người đọc phản hồi thông tin, bình luận dưới mỗi bài viết;</li> <li>- Quản trị tin tức: Cho phép người sử dụng quản trị hệ thống tin tức của cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử. Có thể thêm mới, cập nhật, sửa, xóa và duyệt hiển thị tin tức trên trang. Cho phép linh động quản lý tin tức theo quy trình có thể cấu hình được;</li> <li>- Quản trị liên hệ: Cho phép đăng tải các thông tin liên hệ;</li> <li>- Quản trị liên kết trang: Tăng khả năng mở rộng và liên kết thông tin của hệ thống với các cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử bên ngoài. Cho phép quản trị danh sách các trang liên kết.</li> </ul> <p>- Yêu cầu Bộ soạn thảo dễ sử dụng, cho phép tùy chỉnh tin có ảnh, bảng biểu được thuận tiện, dễ dàng đảm bảo công tác cập nhật thông tin.</p>
2.1.2	Quản trị tin, bài theo quy trình	<p>Quản trị các nội dung thông tin theo các phân loại khác nhau (category) để phân loại thông tin và bài viết trên cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử, đồng thời cho phép định nghĩa một quy trình biên tập và xuất bản nội dung thông tin.</p>
2.1.3	Thống kê tin, bài	<p>Hỗ trợ thống kê bài viết theo trang, thời gian. Thống kê tin, bài đã đăng tải, hỗ trợ báo cáo thống kê số lượng tin bài đã đưa theo chuyên mục, cho phép cho xuất báo cáo thống kê ra định dạng Excel hoặc PDF.</p>

		Hỗ trợ tìm kiếm tin tối ưu, bài đã đăng lên các chuyên mục theo thời gian, theo tiêu đề, theo số văn bản. Cho phép người sử dụng đăng tải các tin, bài theo dòng sự kiện, trình bày thông tin theo dạng infographic.
<b>2.2 Quản trị tiện ích</b>		
2.2.1	Cung cấp các tiện ích phổ biến hỗ trợ cho hoạt động khai thác thông tin và tương tác với người xem	Cung cấp một số tiện ích phổ biến cho cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử (ví dụ: Bình chọn, Quản trị truyền thông, Hình ảnh quảng cáo, Hỏi đáp, ...)
2.2.2	Đăng nhập SSO	Hỗ trợ đăng nhập một lần và cho phép liên kết đến các hệ thống SSO khác (ví dụ: VNeID, PostID...). Cung cấp dịch vụ đăng nhập SSO cho các trang thành phần.
2.2.3	Hỗ trợ khả năng tìm kiếm	Hỗ trợ tìm kiếm theo chuẩn Unicode <u>TCVN 6909:2001</u> và tìm kiếm nâng cao theo tiêu đề tin, bài; theo nội dung trong tin, bài hoặc các từ khóa liên quan đến tin, bài.
2.2.4	Cung cấp khả năng gắn khảo sát của Nền tảng khảo sát, thu thập ý kiến	Cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử cần sử dụng hoặc kết nối đến Nền tảng khảo sát, thu thập ý kiến để tạo và đăng tải các khảo sát lên giao diện của hệ thống.
<b>2.3 Chức năng tiện ích</b>		
2.3.1	Quản lý hỏi đáp	Cung cấp dịch vụ hỏi và đáp trực tuyến giữa chính quyền và người dân.
2.3.2	Sơ đồ tổ chức	Hỗ trợ hiển thị sơ đồ bộ máy đơn vị theo dạng cây danh sách.
2.3.3	Quản trị thư viện hình ảnh, đa phương tiện	Cho phép người sử dụng có thể quản trị các nội dung đa phương tiện như hình ảnh, âm thanh, ... Cho phép người quản trị có thể phê duyệt các thư viện hình ảnh.
<b>2.4 Hiển thị nội dung thông tin</b>		
2.4.1	Cung cấp nội dung thông tin	- Cho phép người sử dụng có thể hiển thị và cấu hình danh sách tin nổi bật. - Cho phép người sử dụng có thể hiển thị và cấu hình danh sách tin mới. - Cho phép hiển thị danh sách menu chuyên mục. - Tự động hiển thị tin tức theo chuyên mục.

## 2.2. Yêu cầu phi chức năng

TT	Yêu cầu
----	---------

1	Cho phép cài đặt trong hệ thống mạng có phân vùng bảo mật nhiều lớp.
2	Sẵn sàng hỗ trợ địa chỉ Internet thế hệ mới IPv6, DNSSEC. Triển khai HTTPS sử dụng giao thức TLS v1.2 trở lên với các bộ mã hóa an toàn trong xác thực người sử dụng và truyền nhận các thông tin nhạy cảm (thông tin cá nhân, thông tin thanh toán).
3	Các định dạng tập tin (tập tin nhập vào hệ thống, tập tin được xuất ra từ hệ thống, tập tin lưu trữ trong hồ sơ điện tử...) tuân thủ theo các định dạng tập tin (về văn bản, hình ảnh...) được quy định tại Thông tư số <u>39/2017/TT-BTTTT</u> ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông.
4	Chuẩn hóa dữ liệu để lưu trữ theo chuẩn ký tự Unicode.
5	Tương thích với các trình duyệt thông dụng hiện nay: Chrome, Firefox, Safari.
6	Hỗ trợ hiển thị tiếng Việt theo chuẩn Unicode.
7	Tuân thủ các quy định về chuẩn nội dung web theo Thông tư số <u>39/2017/TT-BTTTT</u> ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông.
8	Cho phép sử dụng chữ ký số cho các đối tượng trong hệ thống như người sử dụng, máy chủ. Sử dụng chữ ký số bảo đảm hoạt động được trên máy tính và các thiết bị cầm tay thông minh.
9	Cho phép xem trực tiếp trên trình duyệt các tệp đính kèm với một số định dạng phổ biến (ví dụ: .doc; .docx; .xls; .xlsx; .rtf; pdf).
10	Áp dụng tiêu chuẩn WCAG tối thiểu là phiên bản 2.0.

### 2.3. Yêu cầu về hiệu năng

#### - Yêu cầu hiệu năng tải trang dành cho trải nghiệm người sử dụng

Hiệu năng tải trang dành cho trải nghiệm người sử dụng khi chịu tải trong điều kiện môi trường thực hiện có băng thông tối thiểu 100Mbps:

TT	Yêu cầu	Yêu cầu cụ thể
1	Thời gian hiển thị nội dung đầu tiên	Là thời gian mà người sử dụng phải đợi để nhìn thấy nội dung đầu tiên trên cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử sau khi trang bắt đầu được tải. Yêu cầu dưới 3 giây. Khuyến khích đáp ứng thời gian nhỏ hơn tùy theo tình hình thực tiễn.
2	Thời gian hiển thị nội dung lâu nhất	Là thời gian mà trình duyệt cần để hiển thị phần nội dung lớn nhất của cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử (có thể là một hình ảnh, video,...). Yêu cầu dưới 4 giây. Khuyến khích đáp ứng thời gian nhỏ hơn tùy theo tình hình thực tiễn.
3	Thời gian tải nội dung	Là thời gian mà cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử cần để hiển thị đầy đủ nội dung trên màn

		hình. Yêu cầu dưới 5,8 giây. Khuyến khích đáp ứng thời gian nhỏ hơn tùy theo tình hình thực tiễn.
4	Thời gian đáp ứng	Là thời gian mà cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử cần để xử lý mỗi tác vụ (request) trong quá trình tải trang. Yêu cầu dưới 0,6 giây. Khuyến khích đáp ứng thời gian nhỏ hơn tùy theo tình hình thực tiễn.

#### - Yêu cầu hiệu năng của hệ thống

TT	Yêu cầu	Yêu cầu cụ thể
1	Thời gian phản hồi trung bình	Hệ thống có thời gian phản hồi trung bình dưới 2,5 giây đối với mỗi luồng công việc chính riêng rẽ và không bao gồm các luồng mang tính chất thống kê, báo cáo (thời gian phản hồi được tính từ khi người sử dụng gửi yêu cầu đáp ứng tới hệ thống cho đến khi nhận được dữ liệu phản hồi từ hệ thống).
2	Thời gian phản hồi chậm nhất	Hệ thống có thời gian phản hồi chậm nhất dưới 30 giây đối với toàn bộ các thao tác trên toàn trang.
3	Truy cập đồng thời	Hệ thống có khả năng đáp ứng ít nhất 500 truy cập đồng thời hoặc theo yêu cầu cụ thể.
4	Số người sử dụng hoạt động đồng thời	Hệ thống có khả năng đáp ứng số người sử dụng hoạt động đồng thời (có thực hiện các tác vụ khác nhau phát sinh yêu cầu gửi đến hệ thống) ít nhất bằng 1/6 lần số lượng truy cập đồng thời (Mức độ hoạt động tương tự người sử dụng đã sử dụng thành thạo hệ thống).

#### 2.4. Yêu cầu về hạ tầng cung cấp dịch vụ

STT	HẠNG MỤC	SỐ LƯỢNG	vCPU	vRAM	vSDD (GB)	IP Public	Ghi chú
<b>I. Hạ tầng</b>							
1	Web Server 1 - Cài Windows server Standard 2022 64-BIT - Cài Antivirus	1	32	48	250	0	Cài đặt mô hình HA, 2 máy chủ web
2	Web Server 2 - Cài Windows server Standard 2022 64-BIT - Cài Antivirus	1	32	48	250	0	

3	DB Server - Cài Windows server Standard 2022 64-BIT - Cài MS SQL Server Standard 2022 - Cài Antivirus	1	32	64	300	0	Máy chủ DB Master
4	LB Server - Cài đặt Ubuntu 22.04 - Cài đặt Nginx - Cài đặt Redis	1	16	24	50	1	Cài đặt Load Blancing giữa Server web1 và Server web2.
5	MinIO Server Master - Cài đặt Ubuntu 22.04 - Cài đặt MinIO	1	16	24	1000	1	Lưu được 900GB dữ liệu
6	Ổ cứng lưu trữ	1			1000	0	Tùy chọn - Backup dữ liệu. Mount vào DB Server

### 2.5. Yêu cầu về hạ tầng đảm bảo An toàn thông tin theo cấp độ

TT	Giải pháp	Tiêu chí đáp ứng theo CD3
1	Giải pháp Tường lửa	Giải pháp/Thiết bị VPN
		Dịch vụ tường lửa
		Tường lửa; hệ thống IDS/IPS
		Các thiết bị mạng chính phải được đầu tư theo cặp để dự phòng lẫn nhau
2	Dịch vụ từ chối tấn công DDoS	Giải pháp/Thiết bị chống DDoS.
3	Giải pháp tường lửa Cơ sở dữ liệu	Giải pháp/Thiết bị tường lửa CSDL
4	Giải pháp tường lửa ứng dụng Web	Tường lửa ứng dụng Web
		Cân bằng tải



5	Hệ thống giám sát tập trung Zabbix	Đầu tư giải pháp giám sát hệ thống thông tin tập trung (Network monitoring)
6	Dịch vụ MSS	Đầu tư hệ thống SIEM
7	Dịch vụ Backup tập trung	Đầu tư hệ thống SAN, SAN Switch
8	Phần mềm chống thất thoát dữ liệu	Giải pháp DLP
9	Phần mềm phòng chống mã độc	Phần mềm Smart IR

## 2.6. Yêu cầu hệ thống đáp ứng tính năng, chức năng

- App ứng dụng hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh Nghệ An trên các thiết bị di động như App Store, CH Play...

- Giao diện Cổng thông tin điện tử tỉnh Nghệ An hiển thị đảm bảo khoa học, thẩm mỹ, dễ khai thác sử dụng.

- Các cổng thông tin điện tử phải được kết nối với Hệ thống EMC trước khi chính thức đưa vào sử dụng để quản lý, giám sát hiệu quả, mức độ cung cấp, sử dụng thông tin của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh Nghệ An đảm bảo tích hợp đồng bộ thông tin, dữ liệu với các hệ thống của Bộ ngành Trung ương và các hệ thống thông tin của tỉnh theo quy định.

- Đơn vị cung cấp dịch vụ cam kết bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến toàn bộ giải pháp, sản phẩm phần mềm dịch vụ và thường xuyên được cập nhật các phiên bản mới kịp thời.